

## **Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên**

*Thạc sỹ Lã Văn Mến, trường Cao đẳng sư phạm Nam Định*

Để đánh giá chất lượng đào tạo của trường sư phạm, trước hết phải căn cứ vào mục tiêu đào tạo mà trường đó hướng tới, sau đó đề xuất các biện pháp khả thi để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu. Mọi trường sư phạm đều có mục tiêu của mình, nhưng biện pháp để xác định mức độ đạt mục tiêu hầu như chưa được quan tâm đúng mức. Do đó việc đánh giá chất lượng trở nên rất khó thực hiện bởi các biện pháp đánh giá thường không bám sát với mục tiêu đào tạo. Nếu có biện pháp khả thi để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu đào tạo thì chẳng những đánh giá được chất lượng đào tạo mà còn có tác dụng định hướng và thúc đẩy mạnh mẽ mọi mặt hoạt động đào tạo của nhà trường.

Một thực tế minh họa rất rõ cho quan điểm trên là việc đổi mới thi đại học của bộ Giáo dục và Đào tạo. Nội dung đề thi bám sát chương trình phổ thông (thực chất là bám sát mục tiêu đào tạo) làm cho việc dạy và học ở phổ thông có chuyển biến cơ bản theo hướng nắm vững kiến thức cơ bản. Những lò luyện thi theo hướng nâng cao trở nên không cần thiết. Biện pháp này đã định hướng cho việc dạy và học ở phổ thông trở nên đúng hướng hơn.

Rèn kỹ năng sư phạm cho sinh viên luôn có trong mục tiêu của bất kỳ trường sư phạm nào, nhưng lại chưa có biện pháp khả thi để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu này. Sinh viên các trường sư phạm vẫn chủ yếu được đánh giá ở kiến thức mà họ lĩnh hội được. Do đó nhà trường sư phạm cũng quan tâm chủ yếu đến việc tổ chức truyền thụ tri thức cho sinh viên mà coi nhẹ việc rèn kỹ năng nghề nghiệp cho họ. Thực tế việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên ở các trường sư phạm có nhiều bất cập. Nội dung không thống nhất, thời lượng quá ít để rèn hệ thống kỹ năng sư phạm vốn rất phức tạp. Việc hành nghề sau này lại trông chờ vào những kỹ năng, cung cách ứng xử được hình thành trong cuộc sống nhiều hơn. Thế là không ít những kỹ năng ứng xử đời thường được di chuyển nguyên xi

thành kỹ năng sư phạm. Không được đào tạo bởi trường sư phạm vẫn có thể hành nghề dạy học. Tính chất dạy nghề của trường sư phạm trở nên mờ nhạt.

Một trong những nguyên nhân của tình trạng trên là việc đánh giá mức độ đạt được mục tiêu rèn kỹ năng nghề cho sinh viên chưa được qua tâm đúng mức. Do đó, thực hiện đánh giá mức độ đạt được mục tiêu này bằng cách thi tay nghề cho sinh viên sư phạm trong quá trình đào tạo sẽ là biện pháp có ý nghĩa đặc biệt để khắc phục tình trạng trên. Việc thi tay nghề sẽ được thực hiện trong từng năm học và cả trong kỳ thi cuối khoá. Thi tay nghề nhằm định hướng và đẩy mạnh việc học nghề.

Khi áp dụng, ngay lập tức sẽ thúc đẩy việc biên soạn, chỉnh lý nội dung rèn luyện. Kỹ năng nào cần phải rèn, đến mức nào, cách thức rèn luyện ra sao và vào thời gian nào sẽ là những vấn đề được quan tâm đầu tiên. Mỗi sinh viên vào trường sẽ có định hướng rõ ràng về việc rèn tay nghề. Điều đó sẽ ảnh hưởng đến cả quyết định chọn nghề của các thí sinh. Các nhà quản lý và nghiên cứu chương trình sẽ phải xác định một vị trí quan trọng hơn nữa của việc rèn kỹ năng sư phạm trong chương trình đào tạo giáo viên.

Đã có biện pháp để thúc đẩy việc rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm, đó là hội thi nghiệp vụ sư phạm. Hội thi này được tổ chức cả ở cấp trường và cấp quốc gia. Mỗi khi được tổ chức ở cấp quốc gia, việc hoạt động rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên trở nên sôi động ở các trường. Đó là mặt ảnh hưởng rất tích cực. Thế nhưng tính chất hội lại lấn át tính chất thi của hội thi. Thành thử kết quả đánh giá có xu hướng làm vui lòng người tham gia hơn là đánh giá chất lượng rèn nghiệp vụ sư phạm của các trường. Mặt khác số lượng sinh viên tham gia rất hạn chế, nghĩa là đa số sinh viên các trường trở thành người ngoài cuộc.

Điều khó khăn thứ nhất và cũng lớn nhất là nội dung (các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp). Người ta đã quen với tính chất kinh nghiệm của kỹ năng sư phạm, nó tạo nên sự khác biệt rất lớn giữa các cá nhân. Trong tình

hình đó, tạo ra các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp thực sự không đơn giản. Đã có rất nhiều nghiên cứu về các kỹ năng sư phạm cụ thể như kỹ năng soạn giáo án; diễn đạt bằng ngôn ngữ nói; dạy học theo nhóm nhỏ; dạy học bằng trò chơi ở mẫu giáo... Thế nhưng những nghiên cứu đó minh họa cho tính đa dạng của kỹ năng sư phạm nhiều hơn là tính thống nhất giữa chúng. Khó khăn lớn thứ hai là cơ chế đưa biện pháp thi tay nghề cho sinh viên sư phạm vào thực tiễn. Đã có nhiều trường nỗ lực làm sáng tỏ vấn đề nội dung rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên cho sinh viên, nhưng luôn vướng một vấn đề, đó là đánh giá như thế nào và ý nghĩa của nó trong hệ thống điểm học tập của sinh viên. Có trường đánh giá như điểm một học trình của môn học Tâm lý - Giáo dục hoặc Giáo học pháp, trường khác lại coi đó như điểm tham khảo cho việc đánh giá kết quả kiến tập, thực tập... Sự khác biệt như vậy là do chưa có cơ chế đánh giá thống nhất. Vấn đề này được khắc phục một phần trong chương trình Cao đẳng sư phạm mới (thực hiện từ năm học 2004 - 2005) bằng học phần mới "Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên". Học phần này có khối lượng 3 học trình, được thực hiện trong cả khoá học và đánh giá học phần vào cuối khoá học. Như vậy điểm đánh giá đã có ý nghĩa xác định trong hệ thống điểm học tập của sinh viên. Tuy nhiên, một học phần kéo dài trong 3 năm (với Cao đẳng sư phạm) và đánh giá vào năm thứ 3 thì trên thực tế việc học của sinh viên sẽ chủ yếu diễn ra ở năm thứ 3. Mặt khác nội dung lại được trình bày theo lối tổng hợp các môn (chứ không phải tích hợp), nên học phần mới này không dễ triển khai. Do đó học phần mới này cũng sẽ chưa tạo ra được sự thúc đẩy có ý nghĩa đáng kể trong việc rèn nghiệp vụ của các trường sư phạm.

Để tạo được bước chuyển biến cơ bản trong việc rèn nghiệp vụ cho sinh viên, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, rất cần thiết có biện pháp triệt để hơn. Thi tay nghề cho sinh viên sư phạm trong mỗi năm học và cả thi cuối khoá sẽ là biện pháp đáp ứng được yêu cầu trên trong các trường sư phạm hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bài học là gì?, Hồ Ngọc Đại, NXBGD, 1985
2. Kiến tập và thực tập sư phạm, Nguyễn Đình Chính, Phạm Trung Thanh, NXBGD 1998
3. Quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học, cao đẳng hệ chính quy, (Quy chế 04), Hà Nội 2000
4. Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên, Phạm Trung Thanh, Nguyễn Thị Lý, NXB Đại học Sư phạm, 2004.